

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT

Dự án sử dụng nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa năm 2026

Thực hiện chỉ đạo của UBND phường Đông Hà tại Công văn số 4264/UBND-KTHTĐT ngày 07/8/2026 về việc đề xuất dự án sử dụng nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa năm 2026.

Ban QLDA ĐTXD đề xuất quy mô, tổng mức đầu tư dự án, cụ thể như sau:

I. Căn cứ pháp lý:

- Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;
- Các Nghị định của Chính phủ: Số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp năm 2026 nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
- Quyết định số 3221/NQ-HĐND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp năm 2026 nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

II. Vốn đầu tư công: 1.639 triệu đồng

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa công trình dự kiến bố trí nhà văn hóa Tổ dân phố Bình An và Tổ dân phố An Lạc, Phường Đông Hà.
2. Địa điểm xây dựng: Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
3. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD phường Đông Hà.
4. Quy mô xây dựng:
 - 4.1. Nhà văn hóa Tổ dân phố Bình An (Trụ sở Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản cũ, số 64b đường Nguyễn Trãi):
 - 4.1.1. Hiện trạng: Trụ sở Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản cũ nằm trên khu đất có diện tích nhỏ (diện tích khu đất khoảng 320m²), nhà 02 tầng (diện tích xây

dựng mỗi tầng khoảng 250m²) đã xuống cấp, nhiều phòng có kích thước nhỏ (2,4x4,5m), công năng sử dụng không phù hợp với Nhà văn hóa Tổ dân phố.

- Phần kết cấu chính của công trình vẫn đang ổn định, chưa có dấu hiệu nứt nẻ, sụt lún. Tuy nhiên, tổng thể hoàn thiện công trình xuống cấp, hư hỏng nhiều, cụ thể:

- Phần mái: Lợp tôn đã mục nát hư hỏng, kể cả vì kèo, xà gồ; sênô bong tróc, thấm dột.

- Tường, trần nhà đã bong tróc sơn, nhiều mảng tường mục nát cần phải trát lại. Nhu cầu sử dụng chuyển đổi công năng, phải phá dỡ tường ngăn ngang và dọc.

- Hệ thống cấp điện: Hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được.

- Hệ thống cấp, thoát nước: Hư hỏng hoàn toàn, cần sửa chữa, thay mới.

- Các nhà vệ sinh các tầng: Hư hỏng toàn bộ, không sử dụng được.

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ: Toàn bộ cửa gỗ bong tróc sơn, hư hỏng bản lề, khóa.

- Công + tường rào: Đoạn tường rào mặt trước và mặt bên hư hỏng hoàn toàn, cần xây mới, có tổng chiều dài khoảng 45,0m.

4.1.2. Phương án cải tạo:

- Về cải tạo công năng:

+ Tầng 1: Cơ bản giữ nguyên các phòng như hiện trạng, bổ sung cầu thang thoát hiểm phục vụ cho tầng 2.

+ Tầng 2: Tháo dỡ, đập thông các tường ngăn phòng để làm hội trường và hành lang thoát hiểm, cải tạo các phòng phía sau thành khu vệ sinh chung, tường bao của Hội trường sau khi cải tạo dự kiến sử dụng vách dựng khung nhôm + kính.

- Về cải tạo chung các hạng mục xuống cấp:

+ Phần mái: Tháo dỡ toàn bộ mái tôn và hệ kèo + xà gồ đã hư hỏng, vệ sinh chống thấm sênô, thay thế xà gồ thép hộp mới và lợp lại mái bằng tôn sóng vuông dày 0,45mm.

+ Cải tạo, sửa chữa hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện toàn nhà.

+ Cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh tầng 1 và tầng 2.

+ Làm mới cầu thang thoát hiểm (dự kiến bằng kết cấu thép, móng BTCT).

+ Trát lại các mảng tường đã bong tróc, các mảng tường sau khi tháo dỡ để thông phòng; toàn bộ tường, trần được sơn lại 03 nước (01 nước lót + 02 nước phủ).

+ Sửa chữa hệ thống cửa đi, cửa sổ, hoa sắt đã hư hỏng.

+ Tháo dỡ, xây lại đoạn tường rào mặt bên và mặt trước, có chiều dài khoảng 45,0m.

4.2. Nhà văn hóa Tổ dân phố An Lạc (Nhà văn hóa khu phố 1 Đông Giang cũ):

4.2.1. Hiện trạng: Công trình 01 tầng, diện tích khoảng 150m², hiện trạng hư hỏng, xuống cấp một số hạng mục sửa chữa như sau:

- Lớp sơn tường, trần đã bong tróc, mất mỹ quan;
- Hệ cửa gỗ: Bong tróc phần sơn, một số bộ hư hỏng khóa, lề; Hoa sắt cửa hoen gỉ, bong tróc sơn.

4.2.2. Phương án sửa chữa:

- Cạo lớp sơn tường, trần cũ, sơn lại 03 nước (01 nước lót, 02 nước phủ);
- Sửa chữa một số khóa cửa, bản lề cửa, sơn lại toàn bộ cửa gỗ.

5. Khái toán tổng mức đầu tư:

STT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị sau thuế	Ký hiệu
1	Chi phí xây dựng		1.401.624.000	Gxd
1.1	Nhà văn hóa tổ dân phố Bình An		1.293.624.000	Gxd1
1.2	Nhà văn hóa tổ dân phố An Lạc		108.000.000	Gxd2
2	Chi phí quản lý dự án	Gxd x tỷ lệ	44.722.000	Gqlđa
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		153.915.000	Gtv
3.1	Chi phí khảo sát xây dựng	Dự toán chi tiết	11.726.000	Gtv1
3.2	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát XD	Gtv1 x tỷ lệ	352.000	Gtv2
3.3	Chi phí giám sát công tác khảo sát	Gtv1 x tỷ lệ	442.000	Gtv3
3.4	Chi phí lập báo cáo KTKT	Gxd x tỷ lệ	87.321.000	Gtv4
3.5	Chi phí thẩm định giá vật tư		4.320.000	Gtv5
3.6	Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng	Gxd x tỷ lệ	3.616.000	Gtv6
3.7	Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng	Gxd x tỷ lệ	3.505.000	Gtv7
3.8	Chi phí giám sát thi công XD	Gxd x tỷ lệ	42.633.000	Gtv8
4	Chi phí khác		6.750.000	Gk
4.1	Bảo hiểm công trình	Gxd x tỷ lệ	2.804.000	Gk1
4.2	Thẩm định báo cáo KTKT	Gxd x tỷ lệ	247.000	Gk2
4.3	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Gxd x tỷ lệ	3.699.000	Gk3
5	Chi phí dự phòng	(Gxd+Gqlđa+Gtv) x tỷ lệ	31.988.000	Gdp
	Tổng cộng		1.639.000.000	TMĐT

(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm ba mươi chín triệu đồng)

6. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

7. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương.

III. Vốn sự nghiệp: 265 triệu đồng

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa công trình dự kiến bố trí nhà văn hóa Tổ dân phố Đông Thanh, phường Đông Hà.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD phường Đông Hà.

4. Quy mô xây dựng:

Nhà văn hóa Tổ dân phố Đông Thanh (Nhà văn hóa phường Đông Thanh cũ):

4.1. Hiện trạng: Công trình 01 tầng, diện tích khoảng 430m², hiện trạng hư hỏng, xuống cấp một số hạng mục cần cải tạo, sửa chữa như sau:

- Phần kết cấu chính của công trình vẫn đang ổn định, chưa có dấu hiệu nứt nẻ, sụt lún.

- Phần mái: Kết cấu đỡ mái ngói (xà gồ, cầu phong, li tô) bằng thép hộp, còn sử dụng tốt; Mái lợp ngói, khu vực sân khấu có một số vị trí bị vỡ ngói gây dột; Sênô bong tróc bề mặt, gây thấm.

- Lớp sơn tường, trần BTCT bị bong tróc, mất mỹ quan;

- Các phòng vệ sinh hư hỏng thiết bị (bồn tiểu, kết nước bồn cầu) và hệ thống đường ống, van, vòi; Trần thạch cao tấm thả KT 600x600 bị hư hỏng;

- Hệ thống cấp điện: Hư hỏng một số thiết bị bóng đèn, quạt trần, công tắc, ổ cắm.

- Hệ cửa gỗ: Bong tróc phần sơn, một số bộ hư hỏng khóa, lề, vỡ kính; Hoa sắt cửa hoen gỉ, bong tróc sơn.

- Cửa cổng chính, cổng phụ bằng thép ống hư hỏng phần lề, chốt, khóa, một số bị hoen gỉ, đứt gãy.

- Trụ cổng, tường rào mặt trước bong tróc sơn.

4.2. Phương án sửa chữa:

- Thay thế ngói bị vỡ cùng chủng loại.

- Xử lý chống thấm sênô và chống thấm các đầu cổ ống thoát nước.

- Cạo hết phần sơn tường, trần, sơn lại tường trần 03 nước (01 nước lót, 02 nước phủ);

- Sửa chữa một số khóa cửa, bản lề cửa, sơn lại toàn bộ cửa gỗ, thay kính bị vỡ.

- Thay mới một số thiết bị vệ sinh hư hỏng, cải tạo đường ống cấp thoát nước nhà vệ sinh, đóng mới trần nhà vệ sinh;

- Sửa chữa cánh cổng chính, cổng phụ (thay bản lề, chốt, khóa, giá công thay thế một số thanh thép bị hoen gỉ, đứt gãy, sơn lại cánh cổng bằng sơn 2 thành phần).

- Sơn mới trụ cổng, tường rào mặt trước, có chiều dài khoảng 80,0m.

5. Khái toán tổng mức đầu tư:

STT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị sau thuế	Ký hiệu
1	Chi phí xây dựng		225.180.000	Gxd
1.1	Nhà văn hóa tổ dân phố Đông		225.180.000	Gxd1

	Thanh			
2	Chi phí quản lý dự án	Gxd x tỷ lệ	7.185.000	Gqlda
STT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị sau thuế	Ký hiệu
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		31.369.000	Gtv
3.1	Chi phí khảo sát xây dựng	Dự toán chi tiết	4.139.000	Gtv1
3.2	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	Gtv1 x tỷ lệ	124.000	Gtv2
3.3	Chi phí giám sát công tác khảo sát	Gtv1 x tỷ lệ	156.000	Gtv3
3.4	Chi phí lập báo cáo KTKT	Gxd x tỷ lệ	14.637.000	Gtv4
3.5	Chi phí thẩm định giá vật tư		4.320.000	Gtv5
3.6	Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng	Gxd x tỷ lệ	581.000	Gtv6
3.7	Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng	Gxd x tỷ lệ	563.000	Gtv7
3.8	Chi phí giám sát thi công XD	Gxd x tỷ lệ	6.849.000	Gtv8
4	Chi phí khác		1.084.000	Gk
4.1	Bảo hiểm công trình	Gxd x tỷ lệ	450.000	Gk1
4.1	Thẩm định báo cáo KTKT	Gxd x tỷ lệ	40.000	Gk2
4.2	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Gxd x tỷ lệ	594.000	Gk3
5	Chi phí dự phòng	(Gxd+Gqlda+Gtv) x tỷ lệ	0	Gdp
	Tổng cộng		265.000.000	TMĐT

(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng)

6. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

7. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương.

Ban QLDA ĐTXD báo cáo, kính đề nghị UBND phường thống nhất và giao nhiệm vụ Chủ đầu tư để Ban có cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Đông Hà;
- Phòng KT, HT&ĐT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Thái Vĩnh Hải